| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ | *V, ngày 06 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-VDS ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đinh Quốc T, sinh năm 1984;

Địa chỉ cư trú: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Lê Hương N, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số x, ngõ x, phường N, quận L, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1] Về quan hệ hôn nhân**: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 07 tháng 01 năm 2015. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 10 năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thiếu tôn trọng nhau nên thường xuyên cãi chửi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã nhiều lần cho nhau cơ

hội để hàn gắn và cũng đã được hai bên gia đình phân tích hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa anh chị càng trầm trọng hơn. Anh chị  sống ly thân từ tháng 10 năm 2015 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh T và chị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

**[2] Về quan hệ con chung**: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N có 01 con chung là Đinh Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2015. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho chị Lê Hương N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Ngọc L, anh Đinh Quốc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Đinh Ngọc L số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) kể từ khi ly hôn đến khi con Đinh Ngọc L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần. Phương thức cấp dưỡng: Một lần. Anh Đinh Quốc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**[3] Về quan hệ tài sản**: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Anh Đinh Quốc T, chị Lê Hương N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, Giao cho chị Lê Hương N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Ngọc L, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2015. Anh Đinh Quốc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Đinh Ngọc L số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) kể từ khi ly hôn đến khi con Đinh Ngọc L đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất, tâm thần. Phương thức cấp dưỡng: Một lần. Anh Đinh Quốc T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Đinh Quốc T và chị Lê Hương N không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Quốc T, chị Lê Hương N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0000799 và Biên lai số 0000800 ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 04/2015, quyển số 01/2015, ngày 07/01/2015);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*